

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HSST

Ngày 10/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Liên và bà Hà Thị Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/HSST ngày 13/02/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST – HS ngày 27/03/2025 đối với các bị cáo:

1. Kha Văn B, sinh ngày: 20/9/1997, tại xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Bản Na L2, xã Hữu K, huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Khu phố Phù L, phường phù C, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kha Văn T và bà: Lữ Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/8/2024 bị Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (phạt tiền), đã đóng tiền phạt.

Nhân thân: Ngày 09/03/2021 bị Công an thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 73/QĐXPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (cảnh cáo). Ngày 16/03/2021 bị Công an thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 83/QĐXPVPHC về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (phạt tiền), đã đóng tiền phạt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2024 đến 25/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến nay, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân (có mặt);

2. Vi Văn K, sinh ngày: 18/01/1998, tại thị trấn T, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố T1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn S và bà: Lương Thị T (đã chết); có vợ: Hà Thị H; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2022, con nhỏ 2023; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị giữ từ ngày 18/10/2024 đến ngày 24/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2024 đến nay, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân (có mặt);

3. Lương Nam Đ, sinh ngày 03/04/2006, tại thị trấn T, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn C và bà: Hà Thị N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2024 đến 24/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2024 đến nay, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân (có mặt);

4. Hoàng Văn H, sinh ngày 08/3/2003, tại thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn M và bà: Cầm Thị Q; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2024 đến nay 24/10/2024, chuyển tạm giam đến nay, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân (có mặt);

5. Lò Văn Q, sinh ngày 29/9/2001, tại thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Q và bà: Lương Thị H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2024 đến nay, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân (có mặt);

6. Cầm Bá S, sinh ngày 15/8/2001, tại thị trấn T, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cầm Bá A và bà: Lê Thị S; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2024 đến ngày 24/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2024 đến nay, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân (có mặt);

+ NGƯỜI BẢO CHỮA CHO BỊ CÁO CẦM BÁ S:

Bà Lê Thị Lý - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp số 6 – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Anh Lương Văn B, sinh năm: 2006 (*vắng mặt*);
2. Anh Hà Văn D, sinh năm: 2004 (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 17/10/2024 Công an huyện Thường Xuân phối hợp với Công an thị trấn Thường Xuân tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy bằng nước tiểu đối với Vi Văn K; Lò Văn Q; Cầm Bá S; Hoàng Văn H; Lương Nam Đ; Lương Văn B; Hà Văn D, cùng trú tại khu phố T1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Kết quả xét nghiệm Vi Văn K, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ, Lương Văn B đều dương tính với ma túy, loại Morphin; Hà Văn D kết quả âm tính với ma túy. Cùng ngày 17/10/2024 Vi Văn K, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ, Lương Văn B đến Công an huyện Thường Xuân đầu thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 12/10/2024 Vi Văn K gặp Lương Nam Đ nhờ khi nào Đ đi làm ở tỉnh Bắc Ninh thì mua hộ 200.000 đồng ma túy heroine để sử dụng, Vi Văn K dùng số tài khoản 44038098002675 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 300.000đồng vào số tài khoản 36935686 ngân hàng Quân đội (MBbank) của Lương Nam Đ, trong đó 200.000 đồng để mua ma túy, 100.000 đồng là tiền cho Đ đi thăm người thân. Quá trình sinh sống ăn ở cùng phòng trọ, Lương Nam Đ, Lò Văn Q, Cầm Bá S và Hoàng Văn H đóng tiền quỹ sinh hoạt chung, Đ là người cầm tiền quỹ. Đến khoảng 16 giờ ngày 16/10/2024, Đ, H, Q, S rủ nhau mua ma túy mang về quê để sử dụng và thống nhất bỏ ra 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trích từ tiền quỹ phòng, cùng số tiền của Vi Văn K góp 200.000 đồng trước đó, tổng số tiền là 400.000 đồng để mua ma túy. Sau đó Đ sử dụng số tài khoản 36935686 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 400.000 đồng vào số tài khoản 8320383868888 ngân hàng Quân đội (MBbank) cho Huy để nhờ Huy mua ma túy, ngay sau đó Huy dùng số điện thoại 0984215536 gọi vào số điện thoại 0376471210 của Kha Văn B, làm công nhân ở tại khu phố PL, phường Phù C, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh hỏi mua ma túy loại heroine, B đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực hầm chui qua cao tốc (CT01) thuộc khu công nghiệp Visip, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (gần cây xăng, trạm thu phí cao tốc Hà Nội – Bắc Giang), H sử dụng số tài khoản 8320383868888 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 400.000 đồng vào số tài khoản 1030336022 ngân hàng Vietcombank cho Kha Văn B để mua ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Lò Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 36M1-28484 chở Lương Nam Đ ngồi sau đến điểm hẹn để lấy gói ma túy, Kha Văn B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đến điểm hẹn gặp Q và Đ, Bé hỏi Q “lấy ma túy cho H à” thì Q trả lời “Ừ”, B đưa gói ma túy heroine bọc giấy trắng cho Đ cầm mang về phòng trọ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 36M1-27743 chở Đ ngồi sau, gói ma túy Đ

cất giấu vào túi áo, còn S điều khiển xe mô tô biển số 36M1-28484 chở Q ngồi sau đi về huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/10/2024, Lò Văn Q, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ và Chăm Bá S về đến nhà Đ ở khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá, lúc đó tại nhà Đ có Lương Văn B, khoảng 10 phút sau thì Vi Văn K đến, lúc đó Đ mang gói ma túy loại heroine đã mua trước đó ra đưa cho K, K cầm gói ma túy bọc giấy trắng rủ Đ, Q, S, H, B cùng sử dụng ma túy, tất cả đồng ý. S chuẩn bị giấy bạc màu trắng lấy từ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng tại nhà Đ, K đi ra phía ngoài sân gặp Hà Văn D mượn tờ tiền 100.000đồng. Tất cả ngồi tròn tại giường phòng ngủ nhà Đ, theo thuận chiều kim đồng hồ lần lượt Đ, Q, S, H, B, K. Sau đó K bóc gói giấy trắng ra bỏ hết số ma túy heroine vào tờ tiền 100.000 đồng, K dùng thêm một tờ tiền 100.000 đồng để xúc ma túy bỏ vào giấy bạc do S chuẩn bị trước đó. K cầm giấy bạc chứa ma túy dùng bật lửa nhựa màu vàng đỏ đốt một mình K hút khói ma túy trước, sau đó K đổ hết số ma túy còn lại vào giấy bạc, K đưa bật lửa, giấy bạc chứa ma túy cho H cầm đốt ra khói để bản thân H, K, Q, Sinh, Đ, B hút khói ma túy cho đến hết.

Ngày 17/10/2024, Cơ quan điều tra đã khám nghiệm xác định hiện trường đối với nhà ở của Lương Nam Đ tại khu phố T1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá thu giữ: 01 (một) Mảnh giấy màu trắng bị vo tròn, nhàu nát kích thước 1,5cm x 04cm; 01 (một) mảnh giấy (loại giấy bạc trong bao thuốc lá) bị xé vò nhàu nát không rõ hình, kích thước 10,5cm x 08cm; 01 (một) mảnh giấy (loại giấy bạc trong bao thuốc lá) bị vo tròn nhàu nát, kích thước 01cm x 0,5cm; 01 (một) bật lửa ga màu vàng-đỏ, kích thước 8cm x 2,2cm, đã bị mất bộ phận kim loại đầu bật lửa, tất cả đều thu giữ tại phòng ngủ nhà Lương Nam Đ. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận đối với Lương Nam Đ, Lò Văn Q, Hoàng Văn H, Chăm Bá S, Vi Văn K tại khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá, không phát hiện thu giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 18/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Kha Văn B, làm công nhân ở tại khu phố Phù L, phường Phù C, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh thu giữ: 01 (một) ống nhựa màu trắng được dính kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, màu xanh, số IMEI 864751062041333, hiện lắp sim số 0338339408, 0376471210, điện thoại đã qua sử dụng đã bị vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen, số IMEI 356569086121351, hiện lắp sim số 0978964117, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số IMEI 355414071243939, không lắp sim, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kha Văn B tại khu phố Phù L, phường PC, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh thu giữ:

01 (một) ống nhựa màu tím, được dính kín một đầu, bên trong là gói giấy bạc màu trắng chứa một viên nén màu hồng nghi là ma túy; 01 (một) ống nhựa màu tím được dán kín hai đầu, bên trong chứa một viên nén màu hồng nghi là ma túy; 02 (hai) viên nén màu hồng được gói bằng mảnh ni lông trong suốt; 01 (một) xe mô tô biển số 98E1-783.89, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, số khung RLCUG1010MY346057, số máy G3D4E1117079, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 02 (hai) ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) ống hút nhựa màu cam, 01 (một) ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) cái kéo, lưỡi kéo bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng; số tiền Việt Nam đồng 2.000.000 đồng. Trước cơ quan điều tra, Kha Văn B khai nhận vào ngày 16/10/2024 bán cho Hoàng Văn H, Lò Văn Q, Lương Nam Đ gói ma túy heroine số tiền 400.000 đồng, ngoài ra Kha Văn B còn mua bán ma túy với những đối tượng cụ thể như sau:

Lần 1: Vào sáng ngày 05/10/2024 Kha Văn B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đi quanh khu công nghiệp Visip thuộc thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh gặp một nam giới không quen biết đội mũ đeo khẩu trang, dáng người gầy, B hỏi mua 500.000 đồng ma túy heroine, nam giới đó đồng ý và bán cho B gói ma túy bọc giấy bạc. Sau khi mua ma túy B mang về phòng trọ ở khu phố PL, phường PC, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh sử dụng một phần, còn một phần B gói vào giấy trắng mục đích bán kiếm lời. Vào chiều tối cùng ngày, Lò Văn Q sử dụng số điện thoại 0345290901 gọi vào số điện thoại 0376471210 của Kha Văn B hỏi mua 200.000 đồng, ma túy heroine, B đồng ý và hẹn giao ma túy ở hầm chui qua cao tốc (CT01) thuộc khu vực khu công nghiệp Visip, phường PC, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (gần cây xăng, trạm thu phí cao tốc Hà Nội - Bắc Giang). Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q dùng số tài khoản 668833886 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 200.000đồng vào số tài khoản 1030336022 ngân hàng Vietcombank của Kha Văn B để mua ma túy. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đến điểm hẹn giao gói ma túy bọc giấy trắng cho Q, Q mang gói ma túy về phòng trọ ở thôn DH, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh sử dụng một mình hết, hình thức hít.

Lần 2: Vào tối ngày 08/10/2024, Kha Văn B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đi quanh khu vực khu Công nghiệp Visip thuộc thành phố TS, tỉnh BN gặp một nam giới không quen biết, đeo khẩu trang, dáng người gầy, B hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy heroine và 04 viên ma túy hồng phiến (giá 50.000đ/01 viên) nam giới đó đồng ý và bán cho B gói giấy bạc bên trong chứa ma túy heroine và 04 (bốn) viên ma túy hồng phiến với số tiền 2.200.000 đồng. Sau khi mua ma túy B mang về phòng trọ ở khu phố PL, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh chia nhỏ ra 15 (mười lăm) gói ma túy, trong đó gồm các gói giá 200.000 đồng và 400.000 đồng, được bọc bằng ống hút nhựa và giấy trắng; Còn 04 viên ma túy hồng phiến, trong đó 02 viên bọc bằng túi ni lông trong suốt, 02 viên bọc bằng ống hút nhựa, sau đó B bỏ vào tất vải cất giấu ở đầu giường phòng trọ của B. Vào tối ngày 09/10/2024 Lò Văn

Q sử dụng số điện thoại 0345290901 gọi vào số điện thoại 0376471210 của Kha Văn B hỏi mua 400.000 đồng ma túy heroine, B đồng ý và hẹn giao ma túy ở hầm chui qua cao tốc (CT01) thuộc khu vực khu công nghiệp Visip, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (gần cây xăng, trạm thu phí cao tốc Hà Nội - Bắc Giang). Khoảng 20 giờ cùng ngày, Quyền dùng số tài khoản 668833886 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 400.000 đồng vào số tài khoản 1030336022 ngân hàng Vietcombank của Kha Văn B để mua ma túy. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đến điểm hẹn giao gói ma túy heroine bọc giấy trắng cho Quyền, Quyền mang gói ma túy về phòng trọ ở thôn D, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh sử dụng một mình hết, hình thức hít.

Lần 3: Vào tối ngày 10/10/2024, Lò Văn Q sử dụng số điện thoại 0345290901 gọi vào số điện thoại 0376471210 của Kha Văn B hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine, B đồng ý và hẹn giao ma túy ở hầm chui qua cao tốc (CT01) thuộc khu vực khu công nghiệp Visip, phường PC, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh (gần cây xăng, trạm thu phí cao tốc Hà Nội - Bắc Giang). Khoảng 20 giờ cùng ngày, Q dùng số tài khoản 668833886 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 200.000 đồng vào số tài khoản 1030336022 ngân hàng Vietcombank của Kha Văn B để mua ma túy. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đến điểm hẹn giao gói ma túy heroine bọc giấy trắng cho Q, Q mang gói ma túy về phòng trọ ở thôn D, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh sử dụng một mình hết, hình thức hít.

Lần 4: Vào tối ngày 13/10/2024, Hoàng Văn H sử dụng số điện thoại 0984215536 gọi vào số 0376471210 của Kha Văn B hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine, B đồng ý và hẹn tối ngày 14/10/2024 giao ma túy ở hầm chui qua cao tốc (CT01) thuộc khu công nghiệp Visip, phường Phù C, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (gần cây xăng, trạm thu phí cao tốc Hà Nội - Bắc Giang) cho H. Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2024 Hoàng Văn H sử dụng số tài khoản 8320383868888 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển 200.000 đồng vào số tài khoản 1030336022 ngân hàng Vietcombank của Kha Văn B để mua ma túy. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đến điểm hẹn giao gói nhựa chứa ma túy heroine cho H, H mang gói ma túy về phòng trọ ở thôn D, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh sử dụng một mình hết, hình thức hít.

Lần 5: Vào chiều ngày 15/10/2024, Hoàng Văn H sử dụng số điện thoại 0984215536 gọi vào số 0376471210 của Kha Văn B hỏi mua 400.000 đồng ma túy, B đồng ý và hẹn giao ma túy ở hầm chui qua cao tốc (CT01) thuộc khu vực khu công nghiệp Visip, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (gần cây xăng, trạm thu phí cao tốc Hà Nội - Bắc Giang). Khoảng 14 giờ cùng ngày, Hoàng Văn H sử dụng số tài khoản 8320383868888 ngân hàng Quân đội (MBbank) chuyển số tiền 400.000 đồng vào số tài khoản 1030336022 ngân hàng Vietcombank của Kha Văn B. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển số 98E1-78389 đến điểm hẹn giao gói ma túy heroine

bọc tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng cho H, H mang gói ma túy về phòng trọ ở thôn D, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh sử dụng một mình hết, hình thức hít. Từ ngày 09/10/2024 đến ngày 16/10/2024 Kha Văn B đã sử dụng một mình hết 09 (chín) gói ma túy heroine tại phòng trọ của B.

Ngày 18/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số: 517/QĐ-ĐCSKT-MT, Trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an giám định trong nước tiểu thu giữ của Vi Văn K, Lương Nam Đ, Hoàng Văn H, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Lương Văn B, Hà Văn D có chất ma túy không, là loại ma túy gì.

Tại bản kết luận giám định số: 8071/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận như sau: Điều tìm thấy các sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroine trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Vi Văn K, Lương Nam Đ, Hoàng Văn H, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Lương Văn B gửi giám định. Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hoá trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hà Văn D gửi giám định.

Ngày 21/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 537/QĐ-ĐCSKT-MT, Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá giám định chất nghi là ma túy thu giữ của Kha Văn B.

Tại bản kết luận giám định số: 4014/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận như sau: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu là MB1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,051g (không phẩy không năm một gam) loại: Heroine. 04 (bốn) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,384g (không phẩy ba tám bốn gam) loại: Methamphetamine.

Đối với Lương Văn B khai nhận tối ngày 16/10/2024 đến nhà Lương Nam Đ chơi và bị rủ rê sử dụng trái phép chất ma túy, B đồng ý và đã sử dụng ma túy cùng, bản thân B không có vai trò gì trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chỉ được thụ hưởng ma túy (test nhanh và giám định ma túy trong nước tiểu kết quả dương tính với ma túy). Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B không có dấu hiệu tội phạm nhưng vi phạm hành chính nên Công an huyện Thường Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với B.

Đối với Hà Văn D tối ngày 16/10/2024 đến nhà Lương Nam Đ chơi, khi đến nhà Đ, D chỉ đứng ở ngoài sân để nói chuyện điện thoại nên không biết Đ, K, B, S, H, Q sử dụng trái phép chất ma túy, D không sử dụng ma túy cùng và không có vai trò gì trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc K mượn tờ tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của D để phục vụ việc sử dụng ma túy D không hề biết. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Hà Văn D.

Đối với Vi Văn X, sinh năm 2001 trú tại khu phố T1, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá là chủ sở hữu xe mô tô biển số: 36M1-28484, xe

có đầy đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật. Do anh X không biết S mượn xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh X.

Đối với người đàn ông không quen biết, bị kín mặt, đáng người gầy gầy ở khu vực khu công nghiệp Visip thuộc thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bán ma túy cho Kha Văn B. Qua mô tả của Kha Văn B, Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với bố mẹ Lương Nam Đ, do không biết Đông tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nên không có căn cứ để xử lý bố mẹ Đ.

Ngoài ra còn các đối tượng khác mua trái phép chất ma túy của Kha Văn B do không rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) Ống nhựa màu trắng được dính kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà; 01 (một) ống nhựa màu tím, được dính kín một đầu, bên trong là gói giấy bạc màu trắng chứa một viên nén màu hồng nghi là ma túy; 01 (một) ống nhựa màu tím được dán kín hai đầu, bên trong chứa một viên nén màu hồng nghi là ma túy; 02 (hai) viên nén màu hồng được gói bằng mảnh ni lông trong suốt thu giữ khi giữ người và khám xét khẩn cấp nơi ở của Kha Văn B là ma túy của Kha Văn B. Sau khi giám định vật chứng trên được bỏ vào trong 01 (một) Phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Tiến Đạt và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Trên phong bì có dòng chữ "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: CA Thường Xuân TC 537".

- 01 (một) Điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen, số IMEI 356569086121351, hiện lắp sim số 0978964117, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Kha Văn B là điện thoại của Kha Văn B sử dụng để liên lạc, giao dịch bán trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, màu xanh, số IMEI 864751062041333, hiện lắp sim số 0338339408, 0376471210, điện thoại đã qua sử dụng đã bị vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Kha Văn B là điện thoại của Kha Văn B sử dụng để liên lạc, giao dịch bán trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu trắng bạc, số IMEI 865592040316291, hiện lắp sim số 0966010428, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Vi Văn K là điện thoại của Vi Văn K sử dụng để liên lạc, chuyển tiền mua trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Điện thoại Iphone 6S, màu trắng bạc, số IMEI 359157076188502, hiện đang lắp sim số 0918544102, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Lương Nam Đ là điện thoại của Lương Nam Đ sử dụng để liên lạc, giao dịch chuyển tiền mua trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Điện thoại Iphone 11, màu đen, số IMEI1 350537093114293, hiện lắp sim số 0984215536, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Hoàng Văn H là điện thoại của Hoàng Văn H sử dụng để liên lạc, giao dịch chuyển tiền mua trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Mảnh giấy màu trắng bị vo tròn, nhàu nát kích thước 1,5cm x 04cm; 01 (một) mảnh giấy (loại giấy bạc trong bao thuốc lá) bị xé vò nhàu nát không rõ hình, kích thước 10,5cm x 08cm; 01 (một) mảnh giấy (loại giấy bạc trong bao thuốc lá) bị vo tròn nhàu nát, kích thước 01cm x 0,5cm; 01 (một) bật lửa ga màu vàng-đỏ, kích thước 8cm x 2,2cm, đã bị mất bộ phận kim loại đầu bật lửa thu tại nhà Lương Nam Đ là công cụ dùng để các bị can tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tất cả đồ vật trên được bỏ vào trong 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A 111082 dán kín, mặt trước có chữ ký, họ tên của Đinh Viết T, Phạm Văn M, Vi Văn N. Lương Nam Đ, Lữ Văn X, đáy túi niêm phong được đóng 02 hình dấu tròn của Công an thị trấn Thường Xuân.

- 01 (một) Xe mô tô biển số 98E1-783.89, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung RLCUG1010MY346057, số máy G3D4E1117079, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Kha Văn B là xe mô tô của Kha Văn B, xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật, B sử dụng làm phương tiện phục vụ mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Xe mô tô biển số 36M1-27743, màu đen, nhãn hiệu Honda wave, số khung RLHJA3925PY718324, số máy JA39E-3109698, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Hoàng Văn H là xe mô tô của Hoàng Văn Huy, xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật, H sử dụng làm phương tiện chở Lương Nam Đ mang gói ma túy từ tỉnh Bắc Ninh về huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- 02 (hai) Ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) ống hút nhựa màu cam, 01 (một) ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) cái kéo, lưỡi kéo bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Kha Văn B là công cụ của Kha Văn B sử dụng để phục vụ đóng gói ma túy. Vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc Công an huyện Thường Xuân, chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

- Số tiền Việt Nam đồng: 2.000.000 đồng thu giữ của Kha Văn B là tiền của Kha Văn B, hiện nay số tiền đang được bảo quản, quản lý tại Kho bạc nhà nước huyện Thường Xuân. Quá trình điều tra xác định số tiền trên do Kha Văn B bán ma túy có được, chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

+ Đối với những vật chứng gồm: 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu VIVO màu tím, số IMEI1 862101049365672, hiện lắp sim số 0867893360; 0345290901 điện thoại đã qua sử dụng bị vỡ màn hình, lưng điện thoại, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Lò Văn Q là điện thoại của Lò Văn Q. Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại, xét thấy điện thoại của Q không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra trả lại điện thoại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (một) Điện thoại Iphone 11 Promax màu đen xám, số IMEI 353892106842076, hiện lắp sim số 0345203302, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Cầm Bá S là điện thoại của Cầm Bá S. Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại, xét thấy điện thoại của S không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra trả lại điện thoại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (một) Xe mô tô biển số 36M1-28484, màu xanh đậm, nhãn hiệu Honda wave, số khung RLHJA3937PY064161, số máy JA70E-0089381, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Lương Nam Đ và Lò Văn Q sử dụng xe mô tô làm phương tiện để mua ma túy của Kha Văn B là xe của anh Vi Văn X, sinh năm 2001 trú tại khu phố T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Vào ngày 05/07/2024, anh X đi làm ăn xa, do không có nhu cầu sử dụng xe nên để xe mô tô biển số 36M1-284.84 ở nhà cho Cầm Bá S mượn làm phương tiện đi lại. Việc các bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội anh X không biết. Xét thấy xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật, chủ sở hữu Vi Văn X đã có đơn xin xe nên Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển số 36M1-284.84 cho chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số IMEI 355414071243939, không lắp sim, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Kha Văn B là điện thoại của Kha Văn B. Sau khi kiểm tra điện thoại, xét thấy điện thoại của B không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra trả lại điện thoại cho chủ sở hữu hợp pháp;

- Đối với tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng của Vi Văn K và tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng K mượn của Hà Văn D để xúc, chứa chất ma túy, sau khi K dùng các tờ tiền làm công cụ để sử dụng ma túy thì K và D đã tiêu dùng cá nhân, hiện tại không rõ các tờ tiền đang ở đâu.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT - VKSTX, ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố bị cáo Kha Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Vi Văn K, Lương Nam Đ, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Kha Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Vi Văn K, Lương Nam Đ, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Kha Văn B.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS 2015 đối với Vi Văn K, Lương Nam Đ, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lò Văn Q. Riêng Lò Văn Q áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt:

+ Kha Văn B từ 08 (tám) năm 03 (ba) tháng đến 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2024.

+ Vi Văn K từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Lương Nam Đ từ 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng đến 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Hoàng Văn H từ 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Chăm Bá S từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng đến 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Lò Văn Q từ 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng đến 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.800.000đồng của Kha Văn B, quy trừ số tiền 200.000đồng của bị cáo B để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) Xe mô tô biển số 98E1-783.89, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung RLCUG1010MY346057, số máy G3D4E1117079, màu sơn đen; 01 (một) Xe mô tô biển số 36M1-27743, màu đen, nhãn hiệu Honda wave, số khung RLHJA3925PY718324, số máy JA39E-3109698, các xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) Điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen và 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, màu xanh; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu trắng bạc; 01 (một) Điện thoại Iphone 6S, màu trắng bạc; 01 (một) Điện thoại Iphone 11, màu đen, các điện thoại đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: Các sim số 0338339408, 0376471210, 0966010428, 0918544102, 0984215536 và các vật chứng khác thu giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng. Về án phí theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho bị cáo Chăm Bá S có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS tuyên phạt bị cáo S với mức hình phạt thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo tốt thành người công dân có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sinh. Về án phí và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ và các tang vật chứng thu được trong vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 16/10/2024, Vi Văn K, Lương Nam Đ, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lò Văn Q cùng trú tại khu phố T1, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân cùng nhau góp 400.000 đồng mua ma túy để sử dụng, H là người chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của Kha Văn B để mua ma túy; Q điều khiển xe mô tô chở Đ đến khu vực hầm chui qua cao tốc CT01 lấy 01 gói ma túy loại Heroine từ Kha Văn B. Sau khi mua được ma túy Đ, S, H, Q đem về ma túy về nhà của Đ ở thôn T1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân để sử dụng; tại nhà Đ lúc này còn có Vi Văn K và Lương Văn B và Hà Văn D ở cùng thôn. S chuẩn bị giấy bạc, K mượn tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng của D, sau đó đổ toàn bộ ma túy ra tờ tiền trên, K lấy thêm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng của K để xúc ma túy bỏ vào tờ giấy bạc do S chuẩn bị từ trước; K cầm giấy bạc chứa ma túy dùng bật lửa đốt để K sử dụng trước; sau đó K đổ hết ma túy vào giấy bạc đưa cho H cầm đốt để H, K, Q, S, Đ, B hút cho đến hết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận của Kha Văn B, Cơ quan điều tra thu giữ 0,051g ma túy loại Heroine và 0,384g ma túy loại Methamphetamine. Quá trình điều tra xác định ngoài lần bán ma túy cho Lò Văn Q và Lương Nam Đ như nêu trên, Kha Văn B còn bán ma túy các lần sau:

Lần 1: Ngày 05/10/2024, Kha Văn B mua ma túy loại heroine của người đàn ông không quen biết tại khu vực khu công nghiệp Visip thuộc Tp Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Bé sử dụng một phần, còn lại B bán cho Lò Văn Q 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Q đem về phòng trọ sử dụng hết.

Lần 2: Vào tối ngày 08/10/2024, Kha Văn B mua 01 gói Heroine và 04 viên Hồng Phiến của người đàn ông không quen biết tại khu vực khu công nghiệp Visip thuộc Tp Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh 2.000.000đ (hai triệu đồng). Vào tối ngày 09/10/2024, B bán cho Lò Văn Q 01 gói Heroine 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tại khu vực khu công nghiệp ViSip thuộc TP Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua ma túy, Q đem về phòng trọ sử dụng hết.

Lần 3: Vào tối ngày 10/10/2024, Kha Văn B bán cho Lò Văn Q 01 gói ma túy loại Heroine 200.000 đồng tại khu vực khu công nghiệp ViSip thuộc TP Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua ma túy, Q đem về phòng trọ sử dụng hết.

Lần 4: Vào tối ngày 13/10/2024, Kha Văn B bán cho Hoàng Văn H 01 gói ma túy loại Heroine 200.000 đồng tại khu vực khu công nghiệp ViSip thuộc TP Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua ma túy, H đem về phòng trọ sử dụng hết.

Lần 5: Vào chiều ngày 15/10/2024, Kha Văn B bán cho Hoàng Văn H 01 gói ma túy loại Heroine 400.000 đồng tại khu vực khu công nghiệp ViSip thuộc TP Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua ma túy, H đem về phòng trọ sử dụng hết. Hành vi của Kha Văn B đủ yếu tố thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Hành vi của các bị cáo Vi Văn K, Lương Nam Đ, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố đối với các bị cáo là chính xác, đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo:*

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Kha Văn B và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Vi Văn K, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn tại địa phương là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đối với Kha Văn B, hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi độc lập nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Đối với các bị cáo: Vi Văn K, Lương Nam Đ, Hoàng Văn H, Lò Văn Q, Cầm Bá S phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, lên kế hoạch phạm tội từ trước. Bị cáo K là người khởi sướng, rủ rê và góp số tiền 200.000đồng cùng với các bị cáo Đ, H, Q, S để mua ma túy về sử dụng, mượn tờ tiền để bỏ ma túy, đốt ma túy sử dụng trước nên K là người có vai trò chính, vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Đ là người trực tiếp

mua ma túy, góp tiền cùng các bị cáo H, Q, S mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, bật lửa để các bị cáo sử dụng ma túy giữ vai trò thứ 2 trong vụ án; bị cáo H gọi điện thoại mua ma túy, chuyển khoản tiền mua ma túy, chở Đ đem ma túy về nhà Đ, trực tiếp dùng bật lửa đốt ma túy cho các bị cáo sử dụng ma túy nên H giữ vai trò thứ 3 trong vụ án. Bị cáo Q và S có vai trò ngang nhau là người giúp sức, thực hành tích cực tham gia sử dụng ma túy cùng các bị cáo nên giữ vai trò thứ 4 trong vụ án. Vì vậy, các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội do mình đã gây ra.

[4]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Kha Văn B, Vi Văn K, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Sau khi phạm tội các bị cáo Vi Văn K, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ đến Công an đầu thú. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lò Văn Q quá trình điều tra đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra trong việc phát hiện và điều tra hành vi phạm tội của Kha Văn B. Tại Bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra cũng đã áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo nên xem xét cho Lò Văn Q được hưởng tình tiết điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Vi Văn K, Lò Văn Q, Cầm Bá S, Hoàng Văn H, Lương Nam Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Đối với Kha Văn B có 01 tiền sự: Tiền sự: Ngày 08/8/2024 bị Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (phạt tiền), đã đóng tiền phạt, bị cáo B còn là người có nhân thân xấu. Vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng, vừa thể hiện tính nghiêm minh, vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đang bị tạm giam và đều không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Kha Văn B, Vi Văn K, Lương Nam Đ, Hoàng Văn H, Lò Văn Q, Cầm Bá S đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

[5]. *Về hình phạt*: Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 BLHS đối với các bị cáo, xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với các bị cáo*: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Chăm Bá S, Hội đồng xét xử xem xét.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.800.000đồng thu của Kha Văn B; còn lại số tiền 200.000đồng của Kha Văn B quy trừ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) Xe mô tô biển số 98E1-783.89, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung RLCUG1010MY346057, số máy G3D4E1117079, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng của Kha Văn B; 01 (một) Xe mô tô biển số 36M1-27743, màu đen, nhãn hiệu Honda wave, số khung RLHJA3925PY718324, số máy JA39E-3109698, xe đã qua sử dụng của Hoàng Văn H.

- 01 (một) Điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen và 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, màu xanh; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu trắng bạc; 01 (một) Điện thoại Iphone 6S, màu trắng bạc; 01 (một) Điện thoại Iphone 11, màu đen, các điện thoại đã qua sử dụng. Các vật chứng trên là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu, tiêu hủy gồm: Các sim số 0338339408, 0376471210; 0966010428, 0918544102, 0984215536 và các vật chứng khác thu giữ tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2025.

[8]. *Về án phí*: Các bị cáo Bé, K, Đông, Q, H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo S là cá nhân hộ nghèo có đơn xin miễn tiền án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Kha Văn B.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Vi Văn K, Lương Nam Đ, Chăm Bá S, Hoàng Văn H, Lò Văn Q. Riêng Lò Văn Q áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố:

+ Kha Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Kha Văn B 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2024.

+ Vi Văn K, Lương Nam Đ, Lò Văn Q, Hoàng Văn H, Chăm Bá S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

+ Vi Văn K 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Lương Nam Đ 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Lò Văn Q 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Hoàng Văn H 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2024.

+ Cầm Bá S 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.800.000đồng của Kha Văn B, số tiền 200.000đồng của Kha Văn B quy trừ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) Xe mô tô biển số 98E1-783.89, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung RLCUG1010MY346057, số máy G3D4E1117079, màu sơn đen; 01 (một) Xe mô tô biển số 36M1-27743, màu đen, nhãn hiệu Honda wave, số khung RLHJA3925PY718324, số máy JA39E-3109698, các xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) Điện thoại di động Iphone 7 plus, màu đen và 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35, màu xanh; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu trắng bạc; 01 (một) Điện thoại Iphone 6S, màu trắng bạc; 01 (một) Điện thoại Iphone 11, màu đen, các điện thoại đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Các sim số 0338339408, 0376471210, 0966010428, 0918544102, 0984215536 và các vật chứng thu giữ khác. Vật chứng của vụ án được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 14/02/2025.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật TTHS 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc các bị cáo Kha Văn B, Vi Văn K, Lương Nam Đ, Cầm Bá S, Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lò Văn Q được miễn 200.000đồng án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/4/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân;
- Chi cục THA huyện Thường Xuân;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HSVA.

Lê Thị Tâm